TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY BẮC** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2023/QĐST-DS	*Mỏ Cày Bắc, ngày 07 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 28/2023/TLST-DS, ngày 13 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Bà Trần Thị, sinh năm 1968.

Địa chỉ nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh B.

- ***Bị đơn:*** Bà Lê Thị L X, sinh năm 1968.

Địa chỉ nơi cư trú: ấp Đ, xã T, huyện M, tỉnh B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lê Thị L X có nghĩa vụ hoàn trả cho bà Trần Thị D số tiền hụi là 102.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Thời hạn hoàn trả kể từ khi quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Bà Lê Thị L X tự nguyện chịu nên phải nộp số tiền 2.550.000 đồng.

Hoàn trả cho bà Trần Thị D số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.100.000 đồng theo biên lai thu số 0002347 ngày 13/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV và THA) (01b);
- VKSND huyện M (02b);
- Chi cục THADS huyện M (01b);
- Các đương sự (02b);
- Lưu hồ sơ vụ án, VT (03b).

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoài Nhớ